

HỆTL VN30 - XU HƯỚNG TĂNG ĐƯỢC CÙNG CỐ



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 02/01/2020

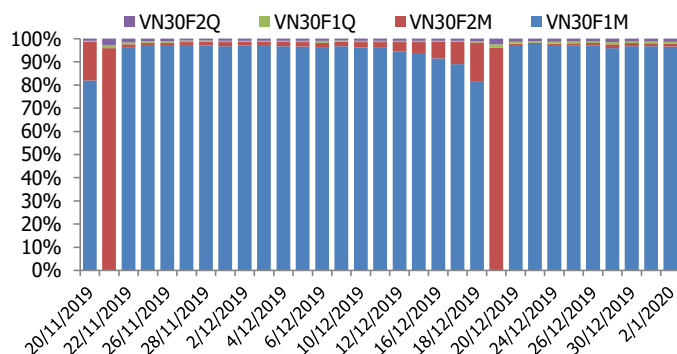
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2001	16/1/2020	14	886.30	15,631
VN30F2002	20/2/2020	49	887.10	199
VN30F2006	18/6/2020	168	895.00	138
VN30F2009	17/9/2020	259	895.20	209

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



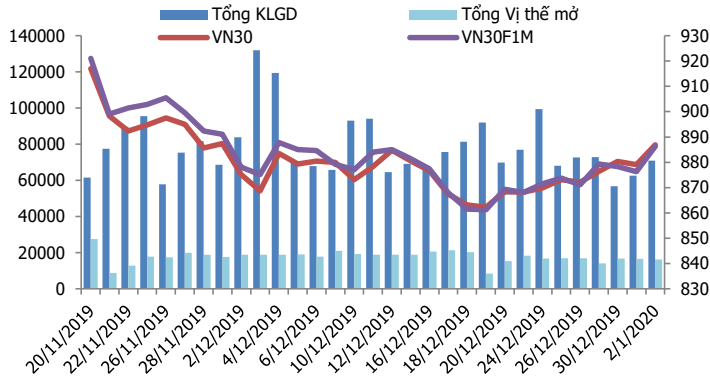
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu năm mới khép lại với sắc xanh hiện diện trên toàn thị trường. Theo đó, VN-Index đóng cửa tăng 5,68 điểm (0,59%) lên 966,67 điểm; HNX-Index tăng 0,46% lên 102,99 điểm. Nhóm cổ phiếu ngân hàng là nhân tố chính kéo chỉ số trong phiên này, VPB bất ngờ khi tăng mạnh 2,8%. TCB, STB, CTG, MBB, BID cũng tăng giá. Thanh khoản thị trường vẫn chưa có sự cải thiện trong phiên đầu năm mới, giá trị khớp lệnh tương đương với phiên cuối năm ngoái khi chỉ đạt 2.245 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại không thực sự tích cực khi họ tiếp tục bán ròng hơn 30 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Diễn biến tăng mạnh hôm nay xác nhận chỉ số có sức mạnh để thoát khỏi vùng dao động tích lũy kéo dài hơn 2 tuần qua. Dòng tiền nghi ngờ chờ đợi diễn biến này đã hành động, dù quy mô mua vào không thật sự lớn, không đẩy thanh khoản lên nhiều được. Dòng tiền khả năng cao bắt đầu tăng lên rõ hơn những phiên tới khi các tín hiệu kỹ thuật củng cố xu hướng tăng xuất hiện nhiều hơn. Như vậy, kịch bản tăng của chỉ số đang được củng cố. Xu hướng đi lên vẫn sẽ có điều chỉnh xen kẽ nhưng mức chỉnh sẽ nhỏ hơn mức tăng. Phái sinh tiếp tục giữ Long là chủ đạo, chỉ lướt quy mô nhỏ vì biên giảm sẽ không lớn.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30 đã tăng ¾ phiên vừa qua và củng cố đà phục hồi từ vùng hỗ trợ 860 điểm, các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục ủng hộ đà tăng của chỉ số với mức kháng cự ở vùng 892-895 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Xu hướng đi lên vẫn sẽ có điều chỉnh xen kẽ nhưng mức chỉnh sẽ nhỏ hơn mức tăng. Phái sinh tiếp tục giữ Long là chủ đạo, chỉ lướt quy mô nhỏ vì biên giảm sẽ không lớn. Vùng hỗ trợ 875-878 điểm và kháng cự 890-894 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Tiếp tục nắm giữ vị thế Long, chú ý kháng cự mạnh của VN30 cũng như của VN30F1M tại 888-894 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Xem xét Long VN30F2006 và Short VN30F2003 với kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá của hai hợp đồng sẽ được mở rộng

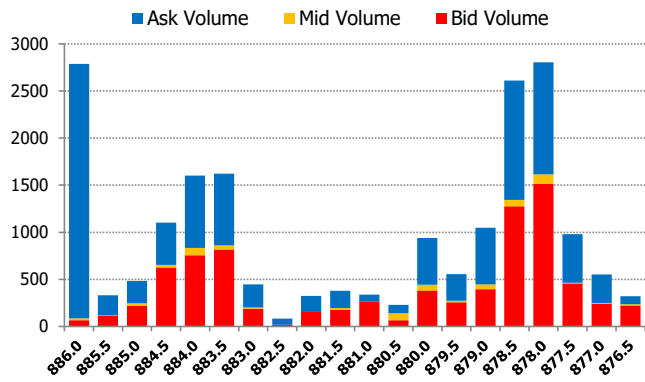
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2001	886.3	1.14	70,480	13.1	15,631	-2.8
VN30F2002	887.1	1.22	333	65.7	199	-6.6
VN30F2006	895.0	1.30	47	95.8	138	12.2
VN30F2009	895.2	0.66	30	150.0	209	2.5
Tổng			70,890	13.4	16,177	-2.7

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên giao dịch đầu tiên của năm 2020 chứng kiến đà tăng mạnh mẽ của thị trường với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 5,9 đến 11,5 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 cũng bật tăng 7,82 điểm. Với ¾ hợp đồng ghi nhận mức tăng cao hơn mức tăng của VN30 nên basis của các hợp đồng tương lai này cũng đồng loạt mạnh lên.
- Thanh khoản thị trường tăng so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 70.890 hợp đồng tăng 13,37%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 1 với 70.480 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2001 là 888,86 điểm (cao hơn 2,56 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2002 là 893,84 điểm (+6,74 điểm), VN30F2003 là 910,99 điểm (+15,99 điểm) và VN30F2006 là 924,32 điểm (+29,12 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	878-880	875-878	870-873
Kháng cự	885-888	890-894	894-897

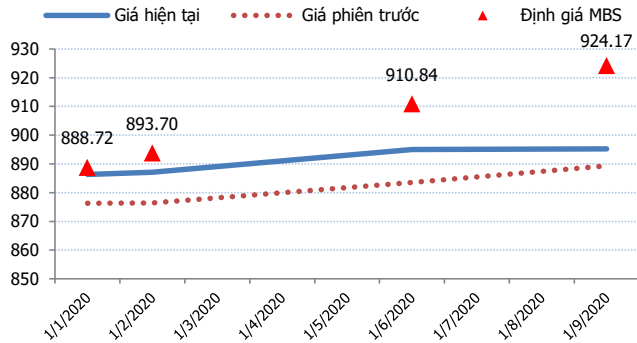
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.8	0.10	0.7	0.88
VN30F1Q - VN30F1M	8.7	7.20	1.5	6.76
VN30F1Q - VN30F2M	7.9	7.10	0.8	5.88
VN30F2Q - VN30F1M	8.9	13.00	-4.1	11.16
VN30F2Q - VN30F2M	8.1	12.90	-4.8	10.28
VN30F2Q - VN30F1Q	0.2	5.80	-5.6	4.4

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



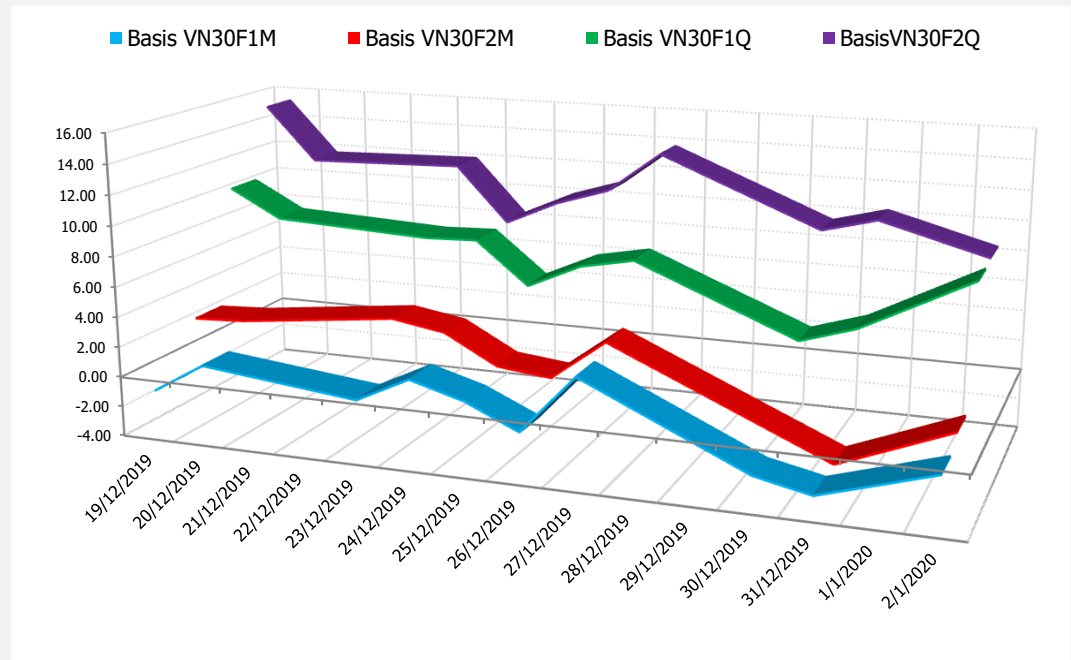
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Phiên giao dịch đầu tiên của năm 2020 chứng kiến đà tăng mạnh mẽ của thị trường với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 5,9 đến 11,5 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 cũng bật tăng 7,82 điểm. Với ¾ hợp đồng ghi nhận mức tăng cao hơn mức tăng của VN30 nên basis của các hợp đồng tương lai này cũng đồng loạt mạnh lên. Cụ thể, basis hợp đồng VN30F2001 tăng từ -2,76 điểm phiên trước lên -0,58 phiên nay. Trái lại, basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 giảm nhẹ từ 10,24 điểm xuống mức 8,32 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai đang được thu hẹp đáng kể, hiện nằm trong khoảng từ +0,2 đến +8,9 điểm vào cuối phiên hôm nay. Trong đó hợp đồng kỳ hạn tháng 3 và hợp đồng kỳ hạn tháng 6 đang được giao dịch với mức giá rất gần nhau. Nếu diễn biến này tiếp tục được kéo dài sang đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở đồng thời vị thế Long VN30F2006 và Short VN30F2003 với kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá của hai hợp đồng sẽ được mở rộng trong các phiên giao dịch tới.

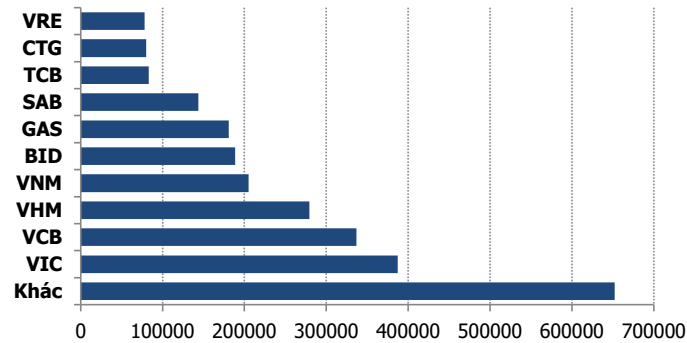
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



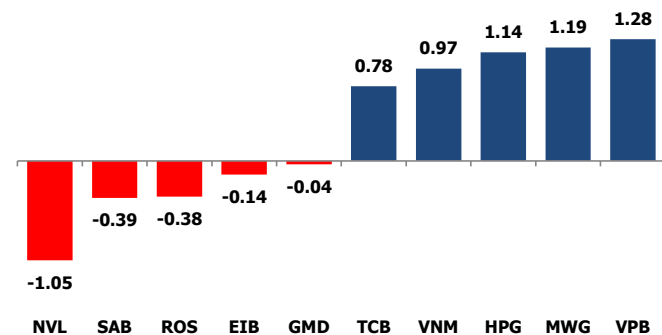
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	966.67	886.88
Thay đổi	5.68	7.82
%Chg	0.59	0.89
YTD	0.59	0.89
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,300.54	2,615.78
P/E	15.91	12.87
P/B	2.31	2.14

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Khởi động phiên giao dịch đầu năm 2020, khởi động một thập niên mới, thị trường chứng khoán khá rục rịch khi sắc xanh đã quay lại trên nhiều cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu ngân hàng tăng rục rịch. CTG đứng đầu danh sách tăng với mức tăng 2,9%. Tiếp đến là VPB, MBB, STB, TCB... Nhóm VN30 chứng kiến sự đảo chiều ngoạn mục của CTD, MWG, HPG, MSN...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 7,82 điểm (+0,89%) lên 886,88 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 23 mã tăng/05 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 96,93 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.240 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại không thực sự tích cực khi họ tiếp tục bán ròng hơn 30 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào các cổ phiếu như HDB (40,33 tỷ đồng), VIC (14,99 tỷ đồng), BID (8,55 tỷ đồng), VCB (4,68 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhiều mã VRE với giá trị 13,83 tỷ đồng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	966.67	0.59	15.91	0.59
Dow Jones	28,868.80	1.16	19.85	1.16
S&P500	3,257.85	0.84	21.78	0.84
Nikkei 225	23,656.62	(0.76)	18.82	-
Shanghai	3,085.20	1.15	14.69	1.15
DAX	13,385.93	1.03	24.83	1.03
Vàng	1,531.13	0.13		0.91
Dầu WTI	61.33	0.25		0.44

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 27/12/2019			
Mỹ-Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	234K	222K	222K
Mỹ- Trữ lượng dầu thô	-1,1 triệu thùng	-1,7 triệu thùng	
Thứ Hai - 30/12/2019			
Mỹ - Cán cân thương mại hàng hóa	-66,5 tỷ USD		
Mỹ - PMI Chicago	46,3		
Thứ Ba - 31/12/2019			
Trung Quốc - PMI sản xuất	50,2		
Mỹ - Chỉ số niềm tin người tiêu dùng	125,5		
Thứ Năm - 02/01/2020			
Trung Quốc - PMI sản xuất Caixin	51,8		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ vọt lên các mức cao mọi thời đại mới vào ngày thứ Năm (02/01), khi đà leo dốc trong năm 2019 tiếp tục kéo dài trong phiên giao dịch đầu tiên của năm mới. Chỉ số Dow Jones tăng 330,36 điểm lên 28.868,80 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,8% lên 3.257,85 điểm, chứng kiến phiên có thành quả tốt nhất kể từ ngày 12/12/2019. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 1,3% lên 9.092,19 và có phiên tăng mạnh nhất kể từ ngày 11/10/2019.
- Căng thẳng Trung Đông leo thang, giá dầu tiếp tục tăng. Giá dầu Brent tương lai tăng 25 cent lên 66,25 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 12 cent lên 61,18 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 2/1 tăng, hướng đến đỉnh 3 tháng. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 11,9 USD lên 1.528,7 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,3% lên 1.528,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên mua với 23 mã tăng, 05 mã giảm và 02 mã đứng giá, trong đó có 16 mã tăng hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì VPB, MWG là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất tới VN30 khi cả hai giúp chỉ số tăng hơn 1,5 điểm.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.19	117,900	1.20	1.46%	41.454	0.97	21.33	7.53
TCB	Banks	8.40	23,800	1.06	1.49%	32.944	0.78	8.95	1.42
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	115,000	0.00	0.88%	50.481	0.00	72.35	4.93
HPG	General Industrials	6.17	24,000	2.13	2.78%	100.619	1.14	9.50	1.44
VJC	Travel & Leisure	6.02	148,000	1.23	1.16%	61.667	0.65	15.03	5.71
VPB	Banks	5.37	20,550	2.75	3.24%	35.235	1.28	6.15	1.25
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.22	117,000	2.63	2.90%	82.745	1.19	14.06	4.59
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.93	58,600	0.51	1.72%	52.545	0.22	12.50	2.93
VHM	Real Estate Investment & Services	4.92	84,900	0.12	1.18%	20.293	0.05	16.05	5.30
MBB	Banks	4.59	21,200	1.92	2.16%	60.018	0.77	6.50	1.25
VCB	Banks	4.18	90,800	0.67	1.90%	35.031	0.25	17.22	4.14
MSN	Financial Services	4.14	57,000	0.88	1.95%	29.512	0.32	12.63	1.98
NVL	Real Estate Investment & Services	3.39	57,500	-3.36	3.89%	16.034	-1.05	18.04	2.61
HDB	Banks	2.96	27,800	0.91	2.39%	58.715	0.24	9.60	1.74
EIB	Banks	2.87	17,700	-0.56	4.71%	1.088	-0.14	34.23	1.38
STB	Banks	2.85	10,200	1.49	3.00%	29.639	0.37	6.61	0.70
VRE	General Retailers	2.49	34,350	1.03	1.92%	19.872	0.23	33.26	2.81
SAB	Beverages	2.45	224,000	-1.75	1.79%	6.446	-0.39	30.42	8.03
PNJ	General Retailers	2.41	87,400	1.63	1.86%	56.645	0.34	18.06	4.72
BID	Banks	1.46	46,900	1.63	2.83%	40.798	0.21	22.24	2.85
GAS	Oil & Gas Producers	1.40	94,600	0.96	1.60%	13.355	0.12	16.07	3.98
CTG	Banks	0.99	21,500	2.87	4.32%	93.094	0.25	13.10	1.08
REE	Industrial Engineering	0.98	36,950	1.79	3.32%	34.637	0.15	6.58	1.15
GMD	Industrial Transportation	0.91	23,200	-0.43	1.08%	2.388	-0.04	11.91	1.10
SSI	Financial Services	0.87	18,400	1.94	1.94%	18.075	0.15	10.40	0.97
SBT	Food Producers	0.85	18,600	0.54	1.36%	23.006	0.04	42.32	1.52
BVH	Financial Services	0.75	69,000	0.58	1.31%	6.021	0.04	36.52	3.09
ROS	Construction & Materials	0.57	16,100	-6.94	1.86%	329.038	-0.38	46.40	1.54
DPM	Chemicals	0.31	12,950	0.00	1.95%	3.693	0.00	19.94	0.65
CTD	Construction & Materials	0.28	52,800	2.92	5.65%	6.505	0.07	5.36	0.49

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn